

Số: 07/2024/QĐST- DS

Phước Long, ngày 31 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2023/TLST- DS ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X(E)

Địa chỉ: Lầu H, Tòa nhà V, số G, Phường B, Quận A, TP.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Hà P, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng H, chức vụ: Quyền Tổng giám đốc E .

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: Ông Nguyễn Hồ Hoàng V, chức vụ: Phó Tổng giám đốc E .

Người được ủy quyền lại: Ông Trương Thành T: Nhân viên xử lý nợ

Ông Lê Tấn P1; chức vụ: cán bộ tín dụng

Địa chỉ: số C, Quận A, tp Hồ Chí Minh

* Bị đơn: Chị Phạm Thị Thanh T1; sinh năm: 1991

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T2ông Phạm Xuân N

Cùng địa chỉ: khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Phạm Thị Thanh T1 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Etổng số tiền tính đến ngày 18/01/2024 là: **1.900.279.025** đồng (trong đó nợ gốc 1.754.070.000 đồng, nợ lãi trong hạn 135.884.009 đồng, nợ lãi quá hạn 5.897.600 đồng, nợ lãi chậm trả 4.427.416 đồng).

- Khi quyết định có hiệu lực pháp luật mà chị Phạm Thị Thanh T1 không trả hoặc không trả đủ số tiền trên cho Ngân hàng E thì Ngân hàng E được quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và chị Phạm Thị Thanh T1 phải tiếp tục chịu số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19/01/2024 đối với khoản nợ gốc cho đến khi chị Phạm Thị Thanh T1 thanh toán xong theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LAV-220079847/1810 ngày 13/9/2022 và Hợp đồng tín dụng số LAV-220079855/1810 ngày 13/9/2022.

Trường hợp chị Phạm Thị Thanh T1, không trả hoặc không trả đủ toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng E thì Ngân hàng E có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 94/2022/EIB/LVN/TCTS ngày 13/09/2022 do Văn phòng C tỉnh Bnhận, số công chứng 13038, quyền số 09/2022TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/09/2022; Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã P, cụ thể tài sản là:

Quyền sử dụng 926,2 m² đất, tại thửa 315; tờ bản đồ số: 17; địa chỉ đất: khu phố B, phường S, thị xã P, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE 682846, số vào sổ cấp GCN: CS 05584/ĐSTT do Sở T3 tỉnh Bnhận ngày 08/09/2022, đứng tên ông Phạm Xuân N1 bà Nguyễn Thị T2 và toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất này.

- Chi phí tố tụng (xem xét thẩm định): chị Phạm Thị Thanh T1 phải chịu. Chị Phạm Thị Thanh T1 phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng E số tiền chi phí tố tụng đã đóng tại Tòa án là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

- Án phí sơ thẩm: chị Phạm Thị Thanh T1 phải chịu. Do chị T1 có đơn xin giảm án phí và đã được Ủy ban nhân dân phường nơi chị T1 cư trú xác nhận chị T1 hiện tại đang khó khăn về kinh tế nên xem xét giảm 50% án phí cho chị T1. Chị Phạm Thị Thanh T1 phải chịu số tiền án phí 17.252.029 đồng (*Mười bảy triệu hai trăm năm hai nghìn không trăm hai chín đồng*) án phí dân sự có giá ngạch. Ngân hàng E không phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng E số tiền án phí là 33.163.227 đồng (*Ba mươi ba triệu một trăm sáu ba nghìn hai trăm hai bảy đồng*) mà Ngân hàng E đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008668 ngày 20/10/2023 tại Chi cục Thi hành án thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Tịnh

